TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày: 16-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Chung.**
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà **Nguyễn Thị Thay;**
Bà **Nguyễn Thị Thanh Bình.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lưu Sử Ngọc Quân,** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Võ Trần Quang Duy** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 136/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Thanh S**,** sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S1 và bà Lê Thị Đại T; có vợ là Lương Thị G và 02 ngươi con sinh năm 2014 và 2016; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 20/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng, chấp hành xong ngày 21/11/2023; bị tạm giữ từ ngày 02/10/2024 theo Quyết định tạm giữ số 1370/QĐ-ĐTTH ngày 02/10/2024, chuyển tạm giam từ ngày 07/10/2024 theo Lệnh tạm giam số 445/L ngày 07/10/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Anh Phạm Hoàng L, sinh năm 1998; nơi thường trú: Ấp H, thị trấn B, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nơi tạm trú: Số C, đường T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 09/2024, do không có tiền tiêu xài, Phạm Thanh S có mượn của anh Lê H, sinh năm 1992, ngụ khu phố C, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước 01 xe mô tô Vision, không nhớ biển số đem đi cầm cố được số tiền 5.000.000 đồng rồi sử dụng vào mục đích đánh bạc. Sau đó, S bỏ trốn và sống tại khu vực thị xã B, tỉnh Bình Phước. Do không có việc làm, Phạm Thanh S lên mạng xã hội liên lạc với một người phụ nữ (chưa rõ nhân thân lai lịch) để sang Campuchia làm việc nhằm mục đích trốn nợ và hẹn đến ngày 01/10/2024 sẽ đưa S qua Campuchia. Khoảng 18 giờ ngày 01/10/2024, S đến Trung tâm thương mại thị xã B, tỉnh Bình Phước và liên lạc với người phụ nữ trên, người phụ nữ kêu S chờ sẽ có người đón. Sau đó, Phạm Hoàng L, sinh năm 1998, ngụ phường T, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh là tài xế taxi đưa rước khách tại khu vực gần đó thì thấy thông tin đăng trong nhóm Z "Sài Gòn - V - M" nên L điều khiển xe ô tô biển số 50E-048.53 đến chở S đến cửa khẩu X thuộc huyện T, tỉnh Tây Ninh. Khi đến đoạn đường thuộc ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, S không muốn đi sang Campuchia làm việc nên nảy sinh ý định cướp tài sản của L, S kề dao vào cổ L và cướp cái ví da bên trong có 290.000 đồng. Lúc này, L thấy có xe ô tô phía sau nên thắng xe đột ngột để với mục đích để xe ô tô phía sau đụng vào và cầu cứu, do bất ngờ nên xe ô tô tải biển số 93H-000.83 do Trần Văn T1, sinh năm 1983, ngụ ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước điều khiển đã va chạm vào toàn bộ phần hông xe ô tô của L gây hư hỏng. L dừng xe vào lề thì S mở cửa chạy bộ về hướng cầu S để tẩu thoát, trên đường bỏ chạy S lục ví da lấy số tiền 190.000 đồng rồi vứt bỏ ví da ven đường, bên trong còn số tiền 100.000 đồng. Lúc này L cùng người dân chạy đến bắt giữ S cùng vật chứng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh Phạm Thanh S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số 36-KL-HĐĐG ngày 18/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện T, kết luận: 01 ví da màu đen (đã qua sử dụng) tại thời điểm định giá ngày 01/10/2024 có giá trị 30.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 39-KL-HĐĐG ngày 06/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện T, kết luận: Các bộ phận hư hỏng và công sửa chữa của xe ô tô biển số 50E-048.53, số loại: MG5 1.5L LUX; số khung: MMLA36U66NG034901, số máy: 15S4C5QTN914012 tại thời điểm ngày 01/10/2024 có giá trị là 106.561.600 đồng.

Kết luận giám định số 2024/KL-KTHS ngày 16/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận đối với số tiền 290.000 đồng là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSTC ngày 27/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Thanh S về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thanh S phạm tội "Cướp tài sản". Đề nghị: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thanh S từ 07 năm tù đến 08 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Buộc bị cáo có nghĩa

vụ bồi thường cho bị hại số tiền 156.561.600 đồng và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 01/10/2024, tại khu vực ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Phạm Thanh S sử dụng 01 dao xếp bằng kim loại kề vào cổ anh Phạm Hoàng L để thực hiện hành vi cướp của anh L 01 ví da trị giá 30.000 đồng bên trong có số tiền 290.000 đồng thì bị bắt giữ. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Thanh S phạm tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự như luận tội của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng; hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm bị cáo biết rõ việc cướp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra và cần xử lý nghiêm.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu nên với hành vi phạm tội như trên của bị cáo cần xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản.

[7]Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

[7.1] Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền sửa xe ô tô và tiền mất thu nhập với số tiền tổng cộng là 156.561.600 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại nên cần buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền này là phù hợp.

[7.2] Đối với: 01 ví da màu đen và số tiền 290.000 đồng là tài sản của anh L, cần trả lại cho anh L là phù hợp.

[7.3] Đối với: 01 ví da màu đen PRADA, 01 Giấy phép lái xe, 01 Căn cước công dân, 01 Thẻ Fecredit, 01 Thẻ thông tin khách hàng đều mang tên Phạm Thanh S thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm, cần trả cho bị cáo là phù hợp.

[7.4] Đối với 01 dao xếp bằng kim loại màu đen là hung khí bị cáo dùng để gây án cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với việc Phạm Thanh S mượn xe mô tô của anh Lê H sử dụng rồi đem cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân xảy ra trên địa bàn thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh đã chuyển tin báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Phước xử lý theo quy định là phù hợp.

[9] Đối với anh Trần Văn T1 là tài xế lái xe tải biển số 93H-000.83 va chạm với xe ô tô do anh L điều khiển nhưng không có lỗi, không phải bồi thường, xe tải cũng không bị thiệt hại gì nên Hội đồng xét xử không đưa anh T1 vào tham gia tố tụng là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thanh S **08 (tám) năm tù** về tội **"Cướp tài sản"**, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/10/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

2.1. Buộc bị cáo Phạm Thanh S có nghĩa vụ bồi thường cho anh Phạm Hoàng L số tiền 156.561.600 (một trăm năm mươi sáu triệu năm trăm sáu mươi mốt nghìn sáu trăm) đồng.

Kể từ ngày anh L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo S không thi hành số tiền trên, thì hàng tháng bị cáo S còn phải trả cho anh L số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Trả lại cho anh Phạm Hoàng L 01 ví da màu đen và số tiền 290.000 đồng.

2.3. Trả lại cho bị cáo Phạm Thanh S 01 ví da màu đen PRADA, 01 Giấy phép lái xe, 01 Căn cước công dân, 01 Thẻ Fecredit, 01 Thẻ thông tin khách hàng đều mang tên Phạm Thanh S.

2.4. Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 dao xếp bằng kim loại màu đen.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2025).

6. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Thanh S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 7.833.000 (bảy triệu tám trăm ba mươi ba nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, tổng công bị cáo phải chịu 8.033.000 (tám triệu không trăm ba mươi ba nghìn) đồng tiền án phí sơ thẩm.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

8. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- CCTHA-DS H. Tân Châu;
- CQĐT Công an H. Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh – Phòng PV 06;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA phạt tù;
- Lưu tập án, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thành Chung